

Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng (HASECO)

BẢN TIN SÁNG

Ngày 21.07.2026



1. VĨ MÔ THẾ GIỚI

Ông Trump ký sắc lệnh áp thuế 50% lên nhiều hàng hóa Canada, mở rộng ngoại phạm vi USMCA

Tổng thống Mỹ Donald Trump đã ký ba sắc lệnh áp thuế 50% đối với nhiều mặt hàng nhập khẩu từ Canada nhằm đáp trả các chính sách của Ottawa liên quan đến ô tô, rượu và sản phẩm sữa. Mức thuế mới dự kiến có hiệu lực sau 30 ngày và sẽ áp dụng với nhiều hàng hóa vốn trước đây được miễn thuế theo Hiệp định Mỹ - Mexico - Canada (USMCA).

Theo Nhà Trắng, các mặt hàng chịu ảnh hưởng trải rộng từ rượu vang, gây khúc côn cầu đến xi măng, trong khi một số sản phẩm chiến lược như dầu thô, kali, cá, khoáng sản thiết yếu, thép và nhiều linh kiện ô tô được miễn thuế nhằm hạn chế gián đoạn chuỗi cung ứng của Mỹ. Chính quyền Trump cho biết động thái này được thực hiện theo Điều 338 của Đạo luật Thuế quan năm 1930, với lý do Canada duy trì các chính sách thương mại mang tính phân biệt đối xử đối với hàng hóa Mỹ.

Phòng Thương mại Canada kêu gọi hai bên tạm dừng khoảng thời gian 30 ngày trước khi sắc lệnh có hiệu lực để thúc đẩy đàm phán. Trong khi đó, Mỹ và Canada hiện chưa lên lịch đàm phán trực tiếp về việc gia hạn USMCA, dù hai nước vẫn đề ngỏ khả năng tiếp tục thương lượng.

HASECO đánh giá:

Dù tác động trực tiếp đến Việt Nam còn hạn chế, việc Mỹ sử dụng các điều khoản thương mại để áp thuế cao hơn làm gia tăng bất định đối với thương mại toàn cầu.

Hiện tại, Mỹ đã khởi xướng điều tra Việt Nam theo Điều 301. Nếu kết quả điều tra không tích cực, USTR có quyền đề xuất các biện pháp như: (1) áp thuế lên một số nhóm hàng; (2) hạn chế tiếp cận thị trường; (3) yêu cầu Việt Nam sửa đổi chính sách về sở hữu trí tuệ.



Thủ tướng Canada Mark Carney trong cuộc gặp với ông Trump tại Nhà Trắng hồi tháng 10/2025.

Ảnh: Reuters.



2. VĨ MÔ TRONG NƯỚC

Standard Chartered nâng dự báo GDP Việt Nam 2026 lên 9.5%, hạ dự báo lạm phát xuống 4.4%

Standard Chartered Bank nâng dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2026 lên 9.5%, cao hơn ước tính trước đó, đồng thời kỳ vọng GDP năm 2027 đạt 11%, phản ánh triển vọng tăng trưởng tích cực nhờ nền tảng kinh tế vững chắc và các chính sách hỗ trợ tăng trưởng được duy trì.

Ở chiều ngược lại, ngân hàng này hạ dự báo lạm phát xuống 4.4% trong năm 2026 và 3.3% trong năm 2027, cho thấy áp lực giá cả đang dần hạ nhiệt. Standard Chartered cho rằng Ngân hàng Nhà nước sẽ tiếp tục duy trì mặt bằng lãi suất điều hành ổn định nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong khi vẫn đảm bảo kiểm soát lạm phát.

Theo ông Tim Leelahaphan, Chuyên gia Kinh tế Cấp cao phụ trách Việt Nam và Thái Lan của Standard Chartered, kinh tế Việt Nam đã vượt kỳ vọng trong nửa đầu năm 2026 nhờ sự phục hồi của ngành chế biến chế tạo, dịch vụ và đầu tư, cùng các chính sách thúc đẩy tăng trưởng. Tổ chức này đánh giá nhu cầu tiêu dùng nội địa, đầu tư vào hạ tầng và năng lực sản xuất, cùng quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế sẽ tiếp tục là những động lực chính hỗ trợ tăng trưởng trong giai đoạn tới.

HASECO đánh giá:

Đây là thông tin tích cực khi một tổ chức tài chính quốc tế tiếp tục nâng dự báo tăng trưởng, đồng thời hạ kỳ vọng lạm phát, hàm ý môi trường vĩ mô thuận lợi hơn cho doanh nghiệp và thị trường tài chính. Triển vọng duy trì lãi suất ổn định sẽ hỗ trợ nhóm ngân hàng, chứng khoán, bất động sản và đầu tư công, trong khi tăng trưởng GDP cao tiếp tục tạo nền tảng cho lợi nhuận doanh nghiệp.



Ảnh minh họa



3. CỔ PHIẾU

VIX lãi quý 2 giảm 94% còn 76 tỷ đồng do tự doanh lỗ hơn 200 tỷ, mới hoàn thành dưới 8% kế hoạch năm

CTCP Chứng khoán VIX (HOSE: VIX) ghi nhận lợi nhuận sau thuế quý 2/2026 đạt gần 76 tỷ đồng, giảm 94% so với cùng kỳ, chủ yếu do hoạt động tự doanh đảo chiều từ lãi lớn sang thua lỗ.

Trong quý, mảng tự doanh lỗ gần 205 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lãi 1,429 tỷ đồng. Nguyên nhân đến từ doanh thu bán tài sản và chênh lệch tăng đánh giá lại danh mục giảm mạnh, đồng thời khoản chênh lệch giảm đánh giá lại tăng vọt lên hơn 1,090 tỷ đồng. Ngược lại, doanh thu cho vay đạt gần 348 tỷ đồng, tăng mạnh so với cùng kỳ, nhưng chi phí lãi vay cũng tăng lên 116 tỷ đồng, làm giảm hiệu quả hoạt động.

Lũy kế 6 tháng đầu năm, VIX đạt 214 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, giảm 87% và mới hoàn thành chưa đến 8% kế hoạch lợi nhuận năm 2,800 tỷ đồng.

Tại ngày 30/06/2026, tổng tài sản đạt 38,592 tỷ đồng, tăng 13% so với đầu năm. Danh mục tự doanh mở rộng lên 20,819 tỷ đồng, tăng 43%, chủ yếu đầu tư vào cổ phiếu niêm yết như EIB và nhóm Gelex, trong khi giá trị hợp lý của danh mục giảm so với đầu năm. VIX cũng hoàn tất tăng vốn trong tháng 4/2026, giúp vốn chủ sở hữu tăng lên 24,502 tỷ đồng và giảm dư nợ vay ngắn hạn xuống 4,560 tỷ đồng.

HASECO đánh giá:

Kết quả quý 2 của VIX kém tích cực và thấp hơn kỳ vọng, khi lợi nhuận chịu ảnh hưởng gần như hoàn toàn từ khoản lỗ đánh giá lại danh mục tự doanh trong bối cảnh thị trường biến động. Điểm tích cực là hoạt động cho vay vẫn tăng trưởng tốt và việc tăng vốn đã cải thiện đáng kể năng lực tài chính, tạo dư địa mở rộng hoạt động khi thanh khoản thị trường phục hồi. Tuy nhiên, triển vọng ngắn hạn vẫn phụ thuộc lớn vào diễn biến danh mục tự doanh, khiến lợi nhuận của VIX tiếp tục có mức biến động cao theo thị trường.

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN VIX

Số: 509/2026/VIX-KT

V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế
Quý 2/2026 so với cùng kỳ năm trước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 07 năm 2026

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM

Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX (VIX, mã chứng khoán: VIX) xin gửi đến Quý Cơ quan lời chào trân trọng.

Theo quy định tại thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, VIX xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh Quý 2/2026 (kỳ báo cáo) so với Quý 2/2025 (kỳ trước) như sau:

LNST Quý 2 năm 2026: 75.882.025.127 đồng

LNST Quý 2 năm 2025: 1.301.610.967.642 đồng

Nguyên nhân dẫn đến lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ báo cáo giảm 87% so với cùng kỳ báo cáo năm trước như sau:

Sự sụt giảm của thị trường chứng khoán Việt Nam trong Quý 2.2026 đã dẫn tới "Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ" của Công ty bị giảm 769 tỷ đồng, "Lỗ từ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ" tăng 865,7 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Tuy nhiên, nhờ đẩy mạnh hoạt động cho vay ký quỹ, Công ty đã đưa doanh thu từ các khoản phải thu và cho vay tăng 133 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Ảnh: VIX giải trình chênh lệch lãi quý 2 năm 2026



3. CỔ PHIẾU

FPTS lãi quý 2 tăng 29% lên 78 tỷ đồng dù MSH giảm 7%, lợi nhuận tự doanh chịu áp lực đánh giá lại

CTCP Chứng khoán FPT (HOSE: FTS) ghi nhận lợi nhuận sau thuế quý 2/2026 đạt 78 tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ, nhờ tăng trưởng mạnh từ nguồn thu lãi tiền gửi, trái phiếu và cổ tức, dù lợi nhuận chưa thực hiện chịu ảnh hưởng từ biến động danh mục tự doanh.

Doanh thu từ cổ tức và lãi phát sinh đạt 109 tỷ đồng, gấp 4.3 lần cùng kỳ, gồm gần 49 tỷ đồng từ cổ tức và lãi trái phiếu cùng 61 tỷ đồng từ tiền gửi và chứng chỉ tiền gửi. Doanh thu cho vay đạt 192 tỷ đồng, tăng 11%, với dư nợ margin ở mức 6,380 tỷ đồng.

Đến cuối quý 2, danh mục FVTPL của FPTS đạt 3,993 tỷ đồng, tăng gần 60% so với đầu năm. Tuy nhiên, cổ phiếu MSH - khoản đầu tư lớn trong danh mục - giảm 7% trong quý, khiến chênh lệch đánh giá lại tài sản tài chính còn 396 tỷ đồng, giảm hơn 44 tỷ đồng so với cùng kỳ và làm phát sinh lỗ sau thuế chưa thực hiện hơn 44 tỷ đồng. Đồng thời, chi phí dự phòng tăng từ 82 tỷ đồng lên 142 tỷ đồng.

Lũy kế 6 tháng, FPTS đạt 290 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng 13%, hoàn thành khoảng 50% kế hoạch năm; lợi nhuận sau thuế đạt gần 238 tỷ đồng, tăng 11%.

HASECO đánh giá:

Kết quả của FTS cho thấy chất lượng lợi nhuận được cải thiện, với tăng trưởng chủ yếu đến từ các nguồn thu đã thực hiện như lãi tiền gửi, trái phiếu và cho vay, thay vì phụ thuộc vào tự doanh. Việc MSH giảm giá chỉ ảnh hưởng đến lợi nhuận chưa thực hiện, trong khi danh mục đầu tư vẫn duy trì mức sinh lời tích cực. Ngắn hạn, triển vọng lợi nhuận tiếp tục được hỗ trợ bởi quy mô margin lớn và mặt bằng lãi suất cao. Bên cạnh đó, biến động giá các khoản đầu tư cổ phiếu và chi phí dự phòng vẫn là những yếu tố cần theo dõi.

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
CV số: 267-2026/CV/FPTS-FAF
V/v: Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý II năm 2026 so với cùng kỳ năm trước
Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao dịch Chứng Khoán Việt Nam
Sở Giao dịch Chứng Khoán TP.Hồ Chí Minh

Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần chứng khoán FPT (FPTS) giải trình kết quả kinh doanh Quý II năm 2026 có Lợi nhuận sau thuế tăng 28,98% với cùng kỳ năm trước chi tiết như sau:

Nội dung	Quý II Năm 2026	Quý II Năm 2025	Biến động (%)
	(Triệu đồng)	(Triệu đồng)	
Doanh thu hoạt động và Doanh thu hoạt động tài chính	311,085	241,533	28,80%
Trong đó			
Doanh thu đã thực hiện	355,312	277,211	28,17%
Doanh thu chưa thực hiện	-44,227	-35,678	
Tổng chi phí	205,767	157,133	30,95%
Lợi nhuận trước thuế	105,616	84,690	24,71%
Trong đó			
Lợi nhuận trước thuế đã thực hiện	149,842	120,369	24,49%
Lợi nhuận trước thuế chưa thực hiện	-44,226	-35,678	
Thuế TNDN	27,568	24,074	14,51%
Lợi nhuận sau thuế	78,047	60,617	28,75%
Trong đó			
Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	122,274	96,295	26,98%
Lợi nhuận sau thuế chưa thực hiện	-44,226	-35,678	

Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện Quý II/26 tăng 28,75% so với Quý II/25 do:

- Doanh thu từ cổ tức, tiền lãi phát sinh từ tài sản tài chính FVTPL Quý II/2026 tăng mạnh (Quý II/2026 là 109,4 tỷ đồng trong khi Quý II/2025 là 25,6 tỷ đồng).
- Lãi từ các khoản cho vay và phải thu tăng 10,73%

Ảnh: FPTS giải trình chênh lệch lãi quý 2 năm 2026



3. CỔ PHIẾU

SHS: doanh thu 6 tháng đạt 1,017 tỷ đồng, môi giới và cho vay tăng mạnh, Investment Banking tăng gần 5 lần

CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (HNX: SHS) ghi nhận 1,017 tỷ đồng doanh thu và 370 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế trong 6 tháng đầu năm 2026, trong bối cảnh thanh khoản thị trường vẫn chịu nhiều biến động. Tổng tài sản tại ngày 30/06 đạt 27,567 tỷ đồng, tăng gần 20% so với cuối năm 2025.

Động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ các mảng kinh doanh cốt lõi. Doanh thu môi giới đạt 181 tỷ đồng, tăng 47%, trong khi doanh thu từ hoạt động cho vay đạt 589 tỷ đồng, tăng 110% nhờ dư nợ margin tăng lên 11,722 tỷ đồng, tăng 29% so với đầu năm và 87% so với cùng kỳ. Đáng chú ý, doanh thu môi giới quý 2 vẫn tăng 18% dù giá trị giao dịch bình quân toàn thị trường giảm khoảng 30%, phản ánh năng lực khai thác khách hàng được cải thiện.

Mảng Investment Banking ghi nhận hơn 72 tỷ đồng doanh thu, gần gấp 5 lần cùng kỳ, tiếp tục trở thành động lực tăng trưởng khi SHS tham gia nhiều thương vụ tư vấn huy động vốn, M&A và niêm yết doanh nghiệp. Trong khi đó, hoạt động tư doanh được cơ cấu theo hướng thận trọng hơn với tỷ trọng đầu tư trái phiếu tăng lên 65%, đồng thời giảm tỷ trọng cổ phiếu xuống 35% danh mục nhằm kiểm soát rủi ro và đón cơ hội từ quá trình nâng hạng thị trường.

HASECO đánh giá:

Kết quả 6 tháng cho thấy chất lượng tăng trưởng của SHS đến từ các hoạt động cốt lõi, đặc biệt là môi giới, cho vay ký quỹ và Investment Banking, thay vì phụ thuộc vào tự doanh. Đây là tín hiệu tích cực trong bối cảnh thanh khoản thị trường suy giảm. Trong trung hạn, nếu thanh khoản cải thiện nhờ kỳ vọng nâng hạng thị trường và hoạt động huy động vốn doanh nghiệp sôi động hơn, SHS có thể tiếp tục hưởng lợi từ mô hình Full-service Wealth Management. Tuy nhiên, kết quả vẫn sẽ phụ thuộc vào diễn biến giao dịch thị trường và tốc độ mở rộng các mảng dịch vụ có biên lợi nhuận cao.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG Quý II Năm 2026

Mã số	Thuyết minh	Năm nay		Năm trước	
		Quý II	Lấy kể từ đầu năm	Quý II	Lấy kể từ đầu năm
8.2. Chi phí khác	72	2.971.418	49.668.536	-	-
Cộng kết quả hoạt động khác	80	(2.968.962)	(4.497.961)	7.538.161	8.687.813
IX. TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ	90	89.717.435.664	369.711.454.936	462.967.226.068	788.653.383.878
9.1. Lợi nhuận từ hoạt động	91	911.552.283.851	1.148.783.366.880	256.494.227.413	453.468.633.668
9.2. Lợi nhuận chưa thực hiện	92	(821.834.848.187)	(779.071.731.944)	206.472.992.655	335.184.670.210
X. CHỈ PHÍ THUẾ TNDN	100	13.842.453.191	62.112.488.547	80.227.855.174	143.161.324.496
10.1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	100.1	178.309.422.828	221.901.787.167	38.933.256.643	76.124.390.454
10.2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	100.2	(164.366.969.637)	(159.789.298.620)	41.294.598.531	67.036.934.042
XI. LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN	200	75.774.982.473	387.599.146.389	382.739.364.894	645.491.979.382
XII. THU NHẬP (LỖ) TOÀN DIỆN KHÁC SAU THUẾ TNDN	300				
12.1. Lãi (Lỗ) từ đánh giá lại các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	301	-	-	-	-
12.2. Lãi (Lỗ) từ đánh giá lại các tài sản tài chính sẵn sàng để bán	302	(227.451.696.283)	(325.609.421.955)	18.021.930.300	181.285.787.100
XIII. THU NHẬP THUẦN TRÊN CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG	500	-	-	-	-
13.1. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Đồng/t cổ phiếu)	501	84	342	471	722

Báo cáo kết quả kinh doanh quý 2 SHS



4. THÔNG TIN PHIÊN GIAO DỊCH 20/07

	HOSE	HNX	UPCOM
INDEX	1,744	284	126
% Tăng/giảm	-2.50%	-2.50%	-0.80%
GTGD (tỷ VND)	19,576	1,307	378
KLGD	862,568,937	80,476,515	26,985,338

1. Thanh khoản toàn thị trường

Thanh khoản toàn thị trường đạt 21,262.1 tỷ đồng, tăng 70.0% so với phiên 17/07.

(Trong đó: HoSE: 19,576.2 tỷ đồng, HNX: 1,307.8 tỷ đồng, UPCoM: 378.1 tỷ đồng).

Với GTGD Khớp lệnh: 19,376.6 tỷ đồng, tăng 71.2%, chiếm 91.1% tổng GTGD.

Với GTGD Thỏa thuận: 1,885.5 tỷ đồng, tăng 59.1%, chiếm 8.9% tổng GTGD.

2. Giao dịch khối ngoại

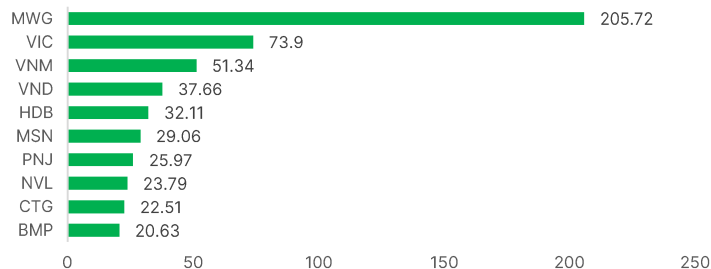
Tính chung giao dịch khớp lệnh và thỏa thuận, nhà đầu tư nước ngoài (NĐTNN) BÁN ròng 88.9 tỷ đồng. (Trên HoSE NN BÁN ròng 47.2 tỷ đồng, HNX NN BÁN ròng 40.07 tỷ đồng, UPCoM NN BÁN ròng 1.6 tỷ đồng).

3. Khớp lệnh trên HOSE

Tính riêng giao dịch khớp lệnh trên sàn HoSE: Tổ chức trong nước (không bao gồm Tự doanh) BÁN ròng 30.8 tỷ đồng. Tự doanh CTCK MUA ròng 139.6 tỷ đồng. NĐT cá nhân trong nước BÁN ròng 18.2 tỷ đồng. NĐT nước ngoài BÁN ròng 90.6 tỷ đồng.

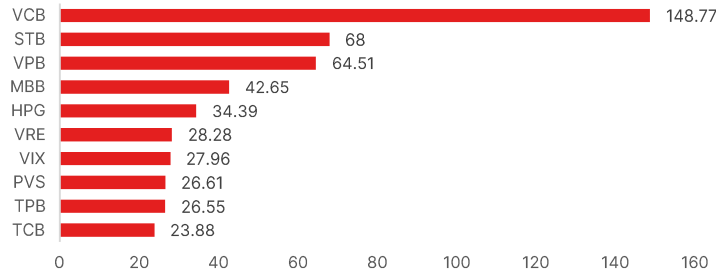
NĐTNN mua ròng

Đơn vị: Tỷ đồng



NĐTNN bán ròng

Đơn vị: Tỷ đồng



5. NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

1. Thị trường chung:

VN-Index giảm mạnh với hàng loạt cổ phiếu giảm sàn và thanh khoản bùng nổ. Đây là kịch bản tiêu cực nhưng cũng thường là giai đoạn cuối của một nhịp giảm, khi áp lực giải chấp được đẩy lên mức cao nhất.

Để quá trình giảm giá thực sự kết thúc, thị trường cần xuất hiện một phiên rút chân mạnh, trong đó nhiều cổ phiếu đảo chiều từ giảm sâu lên tăng mạnh, thậm chí từ sàn lên trần. Đó mới là tín hiệu chất lượng cho thấy lực cầu lớn đã quay trở lại và quá trình tạo đáy bắt đầu.

Ở phiên vừa qua, thanh khoản tăng vọt là tín hiệu tích cực về mặt dòng tiền, nhưng diễn biến giá vẫn chưa đủ mạnh để xác nhận đáy. Dù một số cổ phiếu đã có dấu hiệu tạo đáy sớm hơn thị trường, chúng tôi vẫn cần chờ một phiên đảo chiều quyết liệt với sự đồng thuận của dòng tiền trước khi nâng xác suất hình thành xu hướng tăng.

Trong ngắn hạn, vùng hỗ trợ tiếp theo của VN-Index nằm quanh 1,680-1,700 điểm, đây sẽ là khu vực cần theo dõi sát phản ứng của lực cầu trong các phiên tới.

3. Chiến lược hành động:

- Nỗ lực phục hồi trước đó đã thất bại khi VN-Index hình thành đáy mới. Ưu tiên chờ thị trường xuất hiện phiên phục hồi đầu tiên và các tín hiệu cân bằng rõ ràng trước khi đánh giá lại xu hướng.
- Chưa vội giải ngân chỉ vì giá đã giảm sâu. Việc bắt đáy sớm trong giai đoạn biến động mạnh tiềm ẩn rủi ro cao, nên kiên nhẫn chờ tín hiệu xác nhận.
- Nhà đầu tư sử dụng margin cần chủ động hạ đòn bẩy, đưa tỷ trọng về mức an toàn để hạn chế rủi ro giải chấp nếu thị trường tiếp tục biến động.

2. Nhóm cổ phiếu:

- **Nhóm Vin:** VIC và VHM gần như không còn là nguyên nhân chính khiến thị trường giảm điểm. Cả hai tiếp tục tích lũy quanh các vùng hỗ trợ, diễn biến tương đối ổn định so với mặt bằng chung.
- **Chứng khoán:** Chịu áp lực bán mạnh nhất khi nhiều cổ phiếu giảm sàn, đặc biệt là nhóm vốn hóa nhỏ từng tăng nóng trước đó đã quay trở lại nền giá cũ. Dù kết quả kinh doanh quý II của một số công ty chứng khoán khá tích cực, giá cổ phiếu vẫn giảm sâu, phản ánh tâm lý hoảng loạn đang lấn át các yếu tố cơ bản.
- **Ngân hàng:** Áp lực bán lan rộng khiến nhiều cổ phiếu lớn như MBB, TCB, VPB... đánh mất vùng nền tích lũy. Chỉ còn một số mã như MSB, STB, LPB... vẫn giữ được cấu trúc xu hướng tích cực. Cần chờ thị trường cân bằng để đánh giá lại sức mạnh của nhóm.
- **Nhóm khác:** HPG tiếp tục giảm sâu khỏi vùng tích lũy kéo dài. Sau thời gian dài đi ngang, đây có thể là nhịp rũ bỏ mạnh nhằm thanh lọc lượng cổ đông ngắn hạn và thu hút dòng tiền mới, nhưng vẫn cần thêm tín hiệu xác nhận. Trong khi đó, MWG tiếp tục giữ vững vùng hỗ trợ 75-77 dù thị trường biến động mạnh. Diễn biến này cho thấy cổ phiếu vẫn duy trì sức mạnh tương đối tốt, trong bối cảnh doanh nghiệp có nền tảng cơ bản tích cực nhưng giá vẫn chưa phản ánh đầy đủ triển vọng tăng trưởng.



6. SỰ KIỆN CỔ PHIẾU THÁNG 7

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	AAA	HOSE	21/07/2026	22/07/2026	06/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	PIC	HNX	21/07/2026	22/07/2026	24/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	ICT	HOSE	21/07/2026	22/07/2026	31/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	DRL	HOSE	22/07/2026	23/07/2026	04/08/2026	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	BWE	HOSE	23/07/2026	24/07/2026		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 7:1, giá 37,000 đồng/CP	Phát hành thêm
6	CTG	HOSE	23/07/2026	24/07/2026	27/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 450 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	VCB	HOSE	23/07/2026	24/07/2026	27/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 450 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	VDP	HOSE	23/07/2026	24/07/2026		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:45, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
9	MHC	HOSE	23/07/2026	24/07/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
10	POT	HNX	23/07/2026	24/07/2026	14/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 440 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	IDC	HNX	23/07/2026	24/07/2026	14/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	IDC	HNX	23/07/2026	24/07/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
13	VPS	HOSE	23/07/2026	24/07/2026	25/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 550 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	SFG	HOSE	23/07/2026	24/07/2026	31/07/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	SCS	HOSE	23/07/2026	24/07/2026	06/08/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	PSD	HNX	24/07/2026	27/07/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
17	DTG	HNX	24/07/2026	27/07/2026	18/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	DTG	HNX	24/07/2026	27/07/2026		Trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
19	PGV	HOSE	24/07/2026	27/07/2026	20/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	NCT	HOSE	27/07/2026	28/07/2026	25/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 8,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	SZB	HNX	27/07/2026	28/07/2026	28/08/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	SAB	HOSE	28/07/2026	29/07/2026	28/08/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	NTH	HNX	28/07/2026	29/07/2026	13/08/2026	Trả cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	TRC	HOSE	31/07/2026	03/08/2026	25/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

(*) Nhà đầu tư lưu ý: Để nhận được quyền chi trả cổ tức, mua cổ phiếu phát hành thêm,... nhà đầu tư cần nắm giữ tới hết phiên giao dịch liền trước của “ngày GDKHQ”.



CHÚC BẠN ĐẦU TƯ HIỆU QUẢ!

Liên hệ với chúng tôi:



www.haseco.vn



dvkh@haseco.vn



TP.HCM: +84 2839 207 800



Hải Phòng: +84 2253 842 335



Hà Nội: +84 2435 747 020

Mở tài khoản tại:



Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này và toàn bộ các nhận định, đánh giá hoặc thông tin được đề cập trong nội dung chỉ mang tính chất cung cấp thông tin và không cấu thành, cũng như không được hiểu là lời mời chào, đề nghị hay khuyến nghị mua, bán hoặc nắm giữ bất kỳ sản phẩm tài chính hay chứng khoán nào được đề cập. Các nội dung trong báo cáo không phản ánh quan điểm hay khuyến nghị tư vấn đầu tư chính thức của Haseco. Nhà đầu tư cần tự đánh giá và chịu trách nhiệm đối với các quyết định đầu tư của mình, đồng thời chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn thông tin tham khảo. Haseco không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất hay rủi ro nào phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo này cho mục đích đầu tư.